

A. TRẮC NGHIỆM (4Đ)

Câu 1. Trước khi đo chiều dài của vật ta thường ước lượng chiều dài của vật để

- A. Lựa chọn thước đo phù hợp. B. Đặt mắt đúng cách.
C. Đọc kết quả đo chính xác. D. Đặt vật đo đúng cách.

Câu 2. Có 20 túi đường, ban đầu mỗi túi có khối lượng 1kg, sau đó người ta cho thêm mỗi túi 2 lạng đường nữa. Khối lượng của 20 túi đường khi đó là bao nhiêu?

- A. 24 kg. B. 20 kg 10 lạng. C 22kg. D. 20 kg 20 lạng.

Câu 3. Loại tế bào có khả năng phân chia là

- A. Tế bào con. B. TB trưởng thành. C. TB già D. TB nhân sơ

Câu 4. Dung nói rằng, khi sử dụng nhiệt kế thủy ngân phải chú ý bốn điểm dưới đây. Em hãy cho biết Dung đã nói sai ở điểm nào?

- A. Giới hạn đo và độ chia nhỏ nhất của nhiệt kế.
B. Thời tiết khí hậu
C. Điều chỉnh về vạch số 0.
D. Cho bầu nhiệt kế tiếp xúc với vật cần đo nhiệt độ.

Câu 5. Để tách bột sắt ra khỏi hỗn hợp bột sắt và bột nhôm ta dùng cách nào sau đây?

- A. Hoà tan vào nước. B. Nung ở nhiệt độ cao.
C. Dùng nam châm . D. Chưng cất.

Câu 6. Tính chất nào sau đây là tính chất vật lý của khí oxygen?

- A. Chất khí, không màu, không mùi, không vị, tan ít trong nước.
B. Chất lỏng, không mùi, không vị.
C. Chất khí tan rất nhiều trong nước.
D. Làm đục dung dịch nước vôi trong (dung dịch calcium hydroxide).

Câu 7. Gạo sẽ cung cấp chất dinh dưỡng nào nhiều nhất cho cơ thể?

- A. Carbohydrate (chất đường, bột). B. Protein (chất đạm).
C. Lipid (chất béo). D. Vitamin.

Câu 8. Thành phần nào sau đây được sinh ra từ quá trình đốt nhiên liệu hoá thạch?

- A. Carbon dioxide. B. Oxygen.
C. Chất bụi D. Nitrogen.

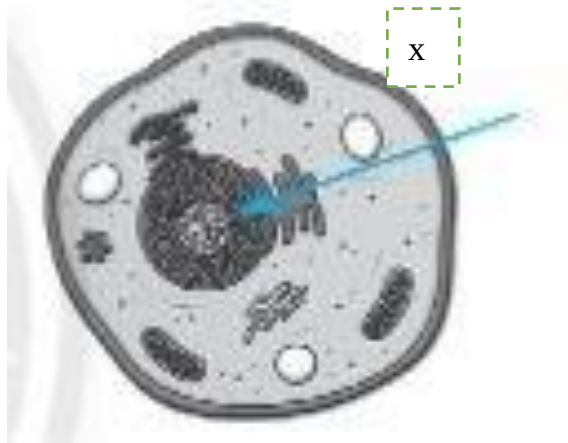
Câu 9. Cấu tạo tế bào nhân thực, cơ thể đa bào, có khả năng quang hợp là đặc điểm của sinh vật thuộc giới nào sau đây?

- A. Khởi sinh B. Nguyên sinh. C. Nấm D. Thực vật.

Câu 10. Đặc điểm của tế bào nhân sơ:

- A. có thành tế bào. B. có chất tế bào,
C. không có màng nhân bao bọc vật chất di truyền. D. có lục lạp.

Câu 11. Quan sát hình ảnh và trả lời các câu hỏi: Thành phần được đánh dấu có tên gọi là gì?



- A. Màng tế bào. B. Chất tế bào. C. Nhân tế bào. D. Vật chất di truyền.

Câu 12. Khi ba tế bào lớn lên và sinh sản sẽ có bao nhiêu tế bào mới hình thành sau 1 lần phân chia?

- A. 8 B. 6 C. 4 D. 2.

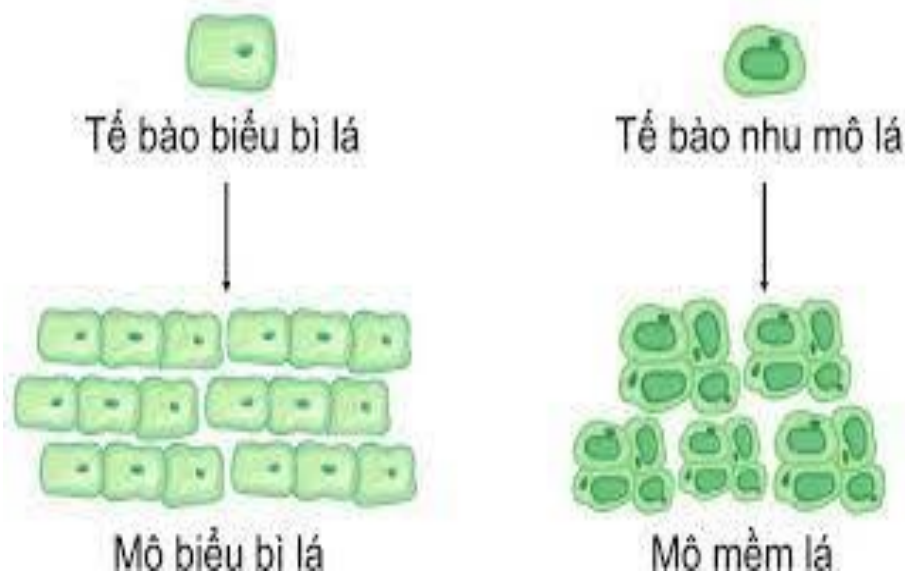
Câu 13. Phát biểu nào đúng khi nói về hình dạng của tế bào?

- A. Các tế bào có hình cầu. B. TB có nhiều hình dạng khác nhau.
C. TB có hình sao, hình tháp. D. TB không có hình dạng cố định.

Câu 14. Các bậc phân loại sinh vật từ thấp đến cao theo trình tự nào sau đây?

- A. Loài → Chi (giống) → Họ → Bộ → Lớp → Ngành → Giới.
B. Chi (giống) → Loài → Họ → Bộ → Lớp → Ngành → Giới.
C. Giới → Ngành → Lớp → Bộ → Họ → Chi (giống) → Loài.
D. Loài → Chi (giống) → Bộ → Họ → Lớp → Ngành → Giới.

Câu 15. Quan sát hình ảnh sau



Hình ảnh trên thể hiện quá trình:

- A. Từ tế bào tạo thành hệ cơ quan B. Từ tế bào tạo thành mô
C. Từ tế bào tạo thành cơ thể D. Từ tế bào tạo thành cơ quan

Câu 16. Cơ thể sinh vật có khả năng thực hiện các quá trình sống nào?

- A. Trao đổi chất, lớn lên B. Trao đổi chất, lớn lên, sinh sản và cảm ứng
C. Trao đổi chất và sinh sản D. Trao đổi chất và cảm ứng

B. TỰ LUẬN (6 đ)

Câu 17 (1 điểm)

Trình bày cấu tạo và chức năng các thành phần chính tế bào?

Câu 18 (1,5 điểm).

- a. Nước từ nhà máy nước được dẫn đến các hộ dân qua các đường ống. Điều này thể hiện tính chất gì của chất ở thể lỏng?
- b. Khẩu phần ăn có ảnh hưởng rất lớn tới sức khỏe và sự phát triển của cơ thể con người. Hãy cho biết để xây dựng khẩu phần ăn hợp lí, ta cần dựa vào những căn cứ nào.

Câu 19 (1,5 điểm).

Cơ thể sinh vật đa bào có 5 cấp tổ chức cơ thể nào, vẽ sơ đồ các cấp tổ chức cơ thể đa bào (kết nối các cấp bằng hình mũi tên).

Câu 20 (1 điểm)

Trình bày sự đa dạng của vi khuẩn.

Câu 21. (1 điểm).

Hãy nêu các bước muối dưa cải thường sử dụng trong gia đình.

***** Hết*****



A. TRẮC NGHIỆM (4Đ)). Mỗi câu đúng cho 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đ/án	A	A	B	B	C	A	A	B
Câu	9	10	11	12	13	14	15	16
Đ/án	A	C	D	B	B	A	B	B

B. TỰ LUẬN (6Đ)

Câu	Nội dung	Điểm
17 (1,0)	-Cấu tạo: Tế bào gồm 4 thành phần chính: màng tế bào, tế bào chất, nhân, vật chất di truyền -Chức năng: + Màng tế bào: tham gia vào quá trình trao đổi chất giữa tế bào và môi trường. + Tế bào chất: là nơi xảy ra của các hoạt động trao đổi chất (hấp thụ chất dinh dưỡng, chuyển hóa năng lượng, tạo ra các chất để tăng trưởng, ...) + Nhân: nơi chứa vật chất di truyền, là trung tâm điều khiển các hoạt động sống của tế bào	0,25 0,25 0,25 0,25
18 (1,5)	a. Nước từ nhà máy nước được dẫn đến các hộ dân qua các đường ống. Điều này thể hiện tính chảy và lan truyền được của chất ở thể lỏng. b) Khẩu phần ăn hợp lí là khẩu phần ăn: - Đảm bảo đủ lượng thức ăn phù hợp với từng đối tượng. - Đảm bảo đủ các thành phần dinh dưỡng hữu cơ, vitamin, muối khoáng. - Đảm bảo cung cấp đủ năng lượng cho nhu cầu của cơ thể.	0,5 0,25 0,25 0,25 0,25
19 (1,5)	Tế bào $\xrightarrow{\text{nhiều tế bào}}$ Mô $\xrightarrow{\text{nhiều mô cùng thực hiện 1 chức năng}}$ Cơ quan $\xleftarrow{\text{nhiều cơ quan}}$ Hệ cơ quan $\xrightarrow{\text{nhiều hệ cơ quan}}$ Cơ thể	1,5đ
20 (1,0)	- Vi khuẩn là những sinh vật có kích thước nhỏ, chỉ có thể quan sát bằng kính hiển vi - Vi khuẩn có nhiều hình dạng khác nhau điển hình: + Dạng hình que: trực khuẩn, phẩy khuẩn. + Dạng hình cầu: liên cầu khuẩn, tụ cầu khuẩn. + Dạng hình xoắn: xoắn khuẩn.	0,25 0,25 0,25 0,25
21 (1,0)	Các bước muối dưa cải: Bước 1. Rau cải phơi se mặt, rửa sạch, cắt nhỏ 3 - 4 cm. Bước 2. Đổ rau vào bình. Bước 3. Pha nước muối 6% rồi đổ ngập rau. Bước 4. Nén chặt, đậy kín, để nơi ẩm. Lưu ý: Có thể cho thêm nước đường, hành, tỏi,... hoặc sử dụng nước dưa chua sẵn có.	0,25 0,25 0,25 0,25

*** Thống kê kết quả**

Lớp/SS	Điểm										Tổng			
	< 3,5		3,5-4,9		5-6,4		6,5-7,9		8-10		Trên TB		Dưới TB	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
9A-36														
9B-29														
9C-31														

Giang Biên ngày tháng 12 năm 2023

P. Hiệu trưởng

Xác nhận của tổ CM

Người ra đề

Phạm Trung Thịnh

Nguyễn Thị Thu Huyền

Phạm Thị Quyên

